

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 307/2017/HSST
Ngày: 25/8/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Đức Kiên.
2. Bà Đoàn Thị Thanh Thủy.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Tô Mạnh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 211/2017/HSST ngày 20/4/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh H, sinh năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nam; nơi thường trú: Số 185/22 D.B.T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 1183 Tổ 19, ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Nguyễn Bạch L; chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 729/2011/HSPT ngày 16/11/2011, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 25/4/2015. Bị bắt tạm giam ngày 21/9/2016. (có mặt).

Người bào chữa: Luật sư Lê Nguyễn Quỳnh Thi thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo. (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1970; trú tại: 185/22 D, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt).
2. Bà Nguyễn Phương U, sinh năm 1997; trú tại: 290A/58 D.B.T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/9/2016, tại trước nhà Số 55 Bàu Cát, Phường 14, quận Tân Bình, Nguyễn Minh H đang có hành vi cất giấu ma túy để bán cho người khác thì bị khám xét, bắt quả tang, thu giữ trên móc bên phải бага xe gắn máy biển số 59L2-077.23 do H điều khiển có 01 túi màu đỏ, đựng một hộp giấy kích thước 20x20x7cm màu đỏ loại đựng bánh trung thu có in nhãn hiệu “Moon cake”, bên trong hộp giấy có một khay nhựa màu trắng đục, kích thước khoảng 10x10x4cm trong khay đựng 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 12,7593 gam loại MA. Tại thời điểm bắt giữ H, Nguyễn Phương U là người ngồi sau xe gắn máy do H chở, kiểm tra thu giữ trong túi bên phải quần jean lưng U đang mặc có 01 gói giấy bạc màu xanh, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5074 gam loại Methamphetamine.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại Nhà số 1183 tổ 19 ấp Tân Điền, xã Long Thượng, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An thu giữ trong phòng ngủ của H có 01 đĩa thủy tinh màu trắng chứa tinh thể màu nâu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 34,8590gam, loại MA; 01 nắp nồi bằng thủy tinh chứa tinh thể màu vàng nâu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 94,2938 gam loại MA; thu trong phòng bếp một chảo bằng kim loại chứa tinh thể màu nâu, kết quả giám định có khối lượng 504,11 gam không tìm thấy các chất ma túy thường gặp.

Toàn bộ vật chứng là ma túy thu giữ của H và Phương U được giám định theo Bản Kết luận giám định số số 1734/KLGD-H ngày 03/10/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình điều tra, Nguyễn Minh H khai: Do nghiện ma túy nên H đã mua bán ma túy được 02 tháng cho đến khi bị bắt, nguồn ma túy mua của một thanh niên tên Gấu ở Quận 8 (không rõ lai lịch) do bạn bè giới thiệu, tổng cộng đã mua được 02 lần, cụ thể như sau:

Lần đầu vào khoảng tháng 8/2016, H mua 01 hộp 10 ma túy đá (khoảng 10gam) với giá 9.000.000 đồng, sau đó bán lại cho Bìn (không rõ lai lịch) 02 lần, mỗi lần ½ hộp 5 ma túy đá với giá 3.500.000 đồng. Số ma túy còn lại H đem cất giấu ở nhà thì bị khám xét thu giữ.

Lần 2, khoảng 10 giờ ngày 21/9/2016, Bìn điện thoại cho H hỏi mua 2 hộp 5 ma túy đá giá 10.000.000 đồng, hẹn giao tại đường Bàu Cát, Phường 14, quận Tân Bình. H liên lạc với Gấu hỏi mua 2 hộp 5 ma túy đá giá 9.000.000 đồng để bán lại cho Bìn. Khoảng 19 giờ 00 cùng ngày 21/9/2016, H điều khiển xe gắn máy chở bạn gái Nguyễn Phương U đến gặp Gấu mua ma túy. Khi đến cây xăng đầu một con hẻm (không rõ địa chỉ) trên đường Hưng Phú, Quận 8, H dừng xe và kêu U đứng chờ H đi công việc riêng. H đi bộ vào hẻm gặp Gấu, Gấu đưa cho H 01 hộp giấy đựng bánh trung thu màu đỏ hiệu Moon Cake bên trong đựng 02 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy đá và 01 gói giấy

bạc màu xanh bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy đá do Gấu lấy ra từ số ma túy đã mua để H sử dụng và thỏa thuận khi nào bán được ma túy H sẽ trả tiền cho Gấu. Nhận xong, H đưa cho U cất giữ giúp 01 gói giấy bạc màu xanh chứa ma túy đá, H không nói cho U biết đó là ma túy. Sau đó, H mang toàn bộ số ma túy mua của Gấu và chở U đi giao cho Bin như đã hẹn nhưng chưa kịp bán thì bị bắt giữ.

Tại bản Cáo trạng số 182/CTr-VKS-P1 ngày 07/4/2017, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 3 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo thừa nhận việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng, không oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích lời khai của bị cáo, cùng với các tình tiết, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 3, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 15 - 17 năm tù, buộc bị cáo nộp phạt bổ sung số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước. Đồng thời, đề nghị xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các vật chứng không còn giá trị sử dụng; tịch thu sung quỹ nhà nước đối với cân tiểu ly, điện thoại di động là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; trả lại cho bị cáo số tiền 1.200.000 đồng, trả lại 02 điện thoại di động cho bà Nguyễn Phương U, trả lại xe gắn máy biển số 59L2-077.23 cho ông Nguyễn Văn H do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H thống nhất về tội danh truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vật chứng đã thu giữ là ma túy ở thể rắn có thành phần Methamphetamine, khi thu giữ Công an có thu giữ được 504,11g không phải là ma túy, bị cáo đã dùng hỗn hợp tạp chất này pha vào ma túy để giảm nhẹ hàm lượng. Vì vậy, đề nghị xem xét áp dụng tình tiết có lợi cho bị cáo về hàm lượng chất ma túy bị cáo mua bán, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có thu lợi bất chính nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đối với chiếc xe gắn máy bị cáo sử dụng là xe của ông Nguyễn Văn H cha bị cáo, không liên quan đến việc bị cáo mua bán ma túy nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Minh H đồng ý với lời bào chữa của luật sư, không tranh luận gì thêm, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần đối đáp, đại diện Viện kiểm sát bảo lưu quan điểm như đã trình bày, không tranh luận thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, luật sư, người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Minh H đã khai nhận toàn bộ những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được xác định qua biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và vật chứng thu giữ được có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ căn cứ xác định: Do nghiện ma túy đá nên bị cáo Nguyễn Minh H đã mua bán ma túy tổng hợp được khoảng 02 tháng tính đến ngày bị bắt, nguồn ma túy mua của đối tượng tên Gấu không rõ lai lịch rồi đem về phân nhỏ bán lại cho các con nghiện khác. Ngày 21/9/2016, bị cáo liên lạc với Gấu hỏi mua 2 hộp 5 ma túy đá với giá 9.000.000 đồng để bán lại cho Bin với giá 10.000.000 đồng, khi nhận ma túy bị cáo có đưa cho bạn gái là Nguyễn Phương U cất giữ giúp 01 gói giấy bạc màu xanh chứa ma túy đá để sử dụng nhưng không nói cho Uyên biết đó là ma túy rồi điều khiển xe gắn máy chở Uyên đi bán ma túy cho Bin nhưng chưa bán được thì bị bắt giữ. Tổng số ma túy bắt quả tang và khám xét tại nơi ở của bị cáo là 142,4195gam ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine.

(Theo Bản Kết luận giám định số 1734/KLGD-H ngày 03/10/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Ngoài ra, bị cáo còn khai nhận, trước khi bị bắt đã một lần bán ma túy cho đối tượng tên Bin và còn lại một phần ma túy bị cáo để sử dụng ở nhà thì bị khám xét thu giữ. Tuy nhiên, lần mua bán này chỉ có lời khai của bị cáo ngoài ra không thu giữ được vật chứng, không có tài liệu chứng cứ nào khác.

Nguyễn Phương U có giữ giùm ma túy cho H nhưng không biết đó là ma túy, số ma túy này là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,5074 gam, loại Methamphetamine chưa đủ trọng lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của U cũng như bị cáo.

Từ các căn cứ trên, xét Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 3 Điều 194 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm hại trực tiếp đến trật tự an xã hội, tiếp tay cho tệ nạn ma túy gia tăng. Bị cáo biết rất rõ ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, không chỉ hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân lây lan, phát triển căn bệnh HIV-AIDS, mà còn là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác.

Bản thân bị cáo đã có tiền án về tội rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Do vậy, cần thiết phải áp dụng tội danh và hình phạt của điều luật truy tố quy định tại Điều 194 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo với mức án thật nghiêm khắc thì mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Đồng thời, áp dụng khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước.

Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như vị luật sư đã đề cập như: bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Từ đó, áp dụng các quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Riêng số ma túy bị cáo khai nhận trong các lần mua bán trước khi bị bắt, và khối lượng ma túy bị cáo mua để sử dụng và đưa cho Uyên cất giữ chưa đủ định lượng chịu trách nhiệm hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không xem xét truy tố nên không có cơ sở để tính bị cáo phạm tội thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần. Về số tiền thu lợi bất chính, ngoài lời khai của bị cáo không có căn cứ nào để xác định bị cáo có thu lợi bất chính nên không có cơ sở để buộc bị cáo phải nộp lại.

Đối với Nguyễn Phương U là bạn gái của bị cáo là người nghiện ma túy, Uyên có cất giữ ma túy ở thể rắn giúp bị cáo H có khối lượng 0,5074 gam, loại MA, nhưng chưa đủ trọng lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã lập hồ sơ xử lý hành chính, ngày 14/12/2016, Tòa án nhân dân quận Tân Bình đã ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa Nguyễn Phương U vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với các đối tượng tên Bin và Gấu do H khai không rõ lai lịch địa chỉ nên không có cơ sở để xác minh làm rõ xử lý.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và các vật chứng gồm: đĩa thủy tinh màu trắng đục, màu vàng nâu, chảo bằng kim loại, bình gas mini, bình hút có gắn nỏ, nỏ thủy tinh, thìa kim loại là dụng cụ sử dụng ma túy của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại di động thu giữ của bị cáo H là phương tiện, công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nên áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, sung quỹ nhà nước.

- Đối với: máy tính bảng hiệu Samsung, loa không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 1.200.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và cũng không phải là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Đối với 02 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh và Iphone màu vàng thu giữ của bà Nguyễn Phương U không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo H nên trả lại cho bà U.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số: 59L2-077.23 do Nguyễn Văn H là cha ruột của bị cáo H đứng tên chủ sở hữu, H khai mượn xe của ông Hùng làm phương tiện đi lại, ông Hùng khai phù hợp với H và không biết H dùng xe trên để đi bán ma túy. Do đó, cần trả lại xe cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm e khoản 3, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Minh H 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2016.

Buộc bị cáo phải nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung quỹ nhà nước.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 05 gói niêm phong còn nguyên, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trần Đình Hải ghi số 1756 (tang vật ma túy còn lại sau giám định); 01 đĩa thủy tinh màu trắng đục, 01 đĩa thủy tinh màu vàng nâu, 01 chảo bằng kim loại, 01 bình gas mini, 01 bình hút có gắn nỏ, 02 nỏ thủy tinh, 01 thìa kim loại.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 03 điện thoại di động: Nokia màu đen số Imel: 358252/04/569453/1, LG màu xanh đen, có số IMEL: 013808004319662, Samsung màu vàng bị bể nứt IMEL: 357558/06/625580/9.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh H: máy tính bảng hiệu Samsung và 01 loa.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh H 1.200.000 (một triệu hai trăm ngàn) đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Trả lại cho bà Nguyễn Phương U: 01 điện thoại Nokia màu xanh số Imel 355352101164420, có pin và sim; 01 điện thoại được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký của Nguyễn Phương U và hình dấu Công an Phường 14, quận Tân Bình.

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn H 01 xe hai bánh gắn máy màu đỏ đen, nhãn hiệu Honda, số loại: Airblade, biển số 59L2-077.23, số khung: RLHJF461XEZ133815 (sét mờ), số máy: JF46E-6059110.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 185/17 ngày 13/4/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền vào tài khoản của Công an quận Tân Bình tại Kho bạc nhà nước quận Tân Bình ngày 17/01/2017).

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THA-DS; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (2)
- Phòng THA-HS; (2)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Người bị hại; (2)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (P/20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Nguyễn